

Số: 742/2024/QĐST-HNGĐ

Châu Phú, ngày 03 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 671/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Bé N, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang. Địa chỉ liên hệ: Số F H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quang C, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Số nhà A, ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị Bé N và anh Nguyễn Quang C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Ngô Thị Bé N và anh Nguyễn Quang C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Ngô Thị Bé N và anh Nguyễn Quang C thống nhất có 01 (một) con chung là Nguyễn Ngô Quang B, sinh ngày 09/04/2021. Chị N và

anh C thống nhất giao cháu Nguyễn Ngô Quang B cho chị N được trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ nay đến khi thành niên và có khả năng lao động được. Anh Nguyễn Quang C thống nhất cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng theo định kỳ hàng tháng là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 10/12/2024 cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

- Trường hợp đến hạn mà anh Nguyễn Quang C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ cấp dưỡng (đối với số tiền cấp dưỡng cho con chung) thì kể từ ngày chị Ngô Thị Bé N có đơn yêu cầu thi hành án, ngoài khoản tiền chậm thi hành án thì anh C còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- Chị N và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

- Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung hoặc người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Ngô Thị Bé N tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0006204 ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, chị N được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Quang C tự nguyện chịu án phí cấp dưỡng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- UBND xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng./.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Cẩm Xuyên**